

Bản án số: 31/2019/HS - ST

Ngày: 02/8/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH BẾN TRE**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Tuấn.

Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Long Hồ – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện B.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa: Ông Trần Hoài Phương – Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 39/2019/TLST-HS ngày 18 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục rút gọn số: 35/2019/QĐXX-HS ngày 26 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn L, sinh năm 1976; Tên gọi khác: không; Nơi cư trú: ấp Giồng Tre, xã P, huyện B, tỉnh Bến Tre; Nghề nghiệp: Làm hồ; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: K; Quốc tịch: V; Tôn giáo: C; con ông: Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị A (đã chết); vợ Đặng Thị T3, con lớn nhất 1996, nhỏ nhất sinh năm 2011.

Tiền án: Không,

Tiền sự: Ngày 26/10/2018 bị Công an xã P ra quyết định xử phạt hành chính số tiền 1.500.000đ về hành vi đánh bạc.

Bị cáo được tại ngoại theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 28 ngày 28/6/2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện B (Bị cáo có mặt).

Nguyễn Chí L2, sinh năm 1984; Tên gọi khác: không; Nơi cư trú: ấp T, xã T2, huyện B, tỉnh Bến Tre; Nghề nghiệp: Làm hồ; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: K; Quốc tịch: V; Tôn giáo: C; con ông: Nguyễn Thanh S (đã chết) và bà Hồ Thị T4; vợ Huỳnh Thị Bích H; con lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2006.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 26/10/2018 bị Công an xã P ra quyết định xử phạt hành chính số tiền 1.500.000đ về hành vi đánh bạc.

Bị cáo được tại ngoại theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 29 ngày 28/6/2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B (Bị cáo có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Lê Hoàng L3, sinh năm 1985.

2. Nguyễn Văn C, sinh năm 1954.

Cả hai cùng cư trú: ấp Giồng Tre, xã P, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- *Người làm chứng:* Lê Văn H2, sinh năm 1955.

Địa chỉ: ấp Giồng Tre, xã P, huyện B, tỉnh Bến Tre

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 23/10/2018, Nguyễn Văn L và Nguyễn Chí L2 tham gia chơi đánh bạc được thua bằng tiền bị Công an xã P bắt quả tang và ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Tuy nhiên sau khi bị xử phạt, L và L2 không ăn năn hối cải. Đến khoảng 13 giờ ngày 22 tháng 3 năm 2019, tại hộ ông Lê Văn H2 ở ấp G, xã P, huyện B, Nguyễn Văn L, Nguyễn Chí L2 cùng Nguyễn Văn C và Lê Hoàng L3, ngụ cùng ấp tiếp tục có hành vi tham gia đánh bài tiến lên ăn thua bằng tiền, mỗi ván từ 5.000 đồng đến 10.000 đồng. Đến 13 giờ 30 phút cùng ngày thì tổ công tác của Công an xã P đến bắt quả tang, tạm giữ tại chiều bạc một bộ bài tây 52 lá cùng số tiền trên chiều bạc là 362.000 đồng.

Tại quyết định truy tố số: 01/QĐ – VKS – HS ngày 18 tháng 7 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố bị cáo Nguyễn Văn L và Nguyễn Chí L2 về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố, luận tội và tranh luận:

- Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Văn L và Nguyễn Chí L2 về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự và đề nghị **Thẩm phán** xử lý như sau:

- Về hình phạt: Đề nghị **Thẩm phán** xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, **Điều 17, Điều 35** Bộ luật hình sự xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn L và Nguyễn Chí L2 mỗi bị cáo từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

- Về vật chứng, xử lý vật chứng: Đề nghị **Thẩm phán** xét xử áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và các điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: số tiền 136.000 đồng, trong đó của bị cáo L2 số tiền 130.000 đồng, bị cáo L là 6.000 đồng.

+ Tịch thu tiêu hủy một bộ bài tây 52 lá.

Vì đây là vật và tiền trực tiếp liên quan đến tội phạm.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên Tòa, bị cáo L và L2 khai: Hai bị cáo xác định quyết định truy tố mà Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố hai bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự là đúng. Tại tòa bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Lời nói sau cùng của hai bị cáo: Hối hận về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Thẩm phán chủ tọa phiên tòa nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn L và Nguyễn Chí L2 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng với các tình tiết của vụ án cũng như các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt quả tang ngày 22/3/2019, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, cũng như các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ ngày 22/3/2019 tại hộ ông Lê Văn H2 ở ấp G, xã P, huyện B bị cáo L, L2 cùng với ông Nguyễn Văn C và anh Lê Hoàng L3 đã có hành vi đánh bạc với hình thức đánh bài tiền lên được thua bằng tiền với mỗi ván từ 5.000 đồng đến 10.000 đồng. Với hình thức và cách chơi nêu trên hai bị cáo cùng với ông C và anh L3 đánh bạc đến 13 giờ 30 phút thì bị tổ công tác Công an xã P đến bắt quả tang và thu giữ tại chiếu bạc một bộ bài tây 52 là cùng với số tiền trên chiếu bạc là 362.000 đồng. Do hai bị cáo L và L2 trước đó ngày 23/10/2018 đã bị Công an xã P xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, nên hành vi đánh bạc ngày 22/3/2019 của bị cáo L và L2 đã phạm vào tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự 2015. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố bị cáo Nguyễn Văn L và Nguyễn Chí L2 về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét hành vi đánh bạc của hai bị cáo L và L2 là nguy hiểm cho xã hội trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến các hoạt động bình thường của xã hội và nhân dân nơi bị cáo sinh sống cũng như nơi xảy ra tội phạm, gây tâm lý hoang mang lo sợ cho nhân dân, làm cho mọi người không an tâm trong lao động, sản xuất, đồng thời còn làm mất an ninh trật tự tại địa phương nơi xảy ra tội phạm, việc đánh bạc là tệ nạn xã hội, là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác phát sinh. Trước trong và sau khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo có đầy đủ năng lực để nhận biết và thấy được việc đánh bạc được thua bằng tiền dưới bất kỳ hình thức nào đều bị pháp luật nghiêm cấm. Cả hai bị cáo trước đó đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, lẽ ra phải biết ăn năn hối cải, cải sửa những lỗi lầm trước đó của mình, nhưng xuất phát từ việc ham mê cờ bạc, ý thức bất chấp coi thường pháp luật muốn sát phạt nhau được thua bằng tiền để thu lợi bất chính mà không phải qua lao động sản xuất. Do đó, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương ứng với hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra.

[4] Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là lỗi cố ý trực tiếp, với động cơ sát phạt nhau nhằm mục đích được thua bằng tiền để tước

đoạt tiền, tài sản của nhau. Hành vi đánh bạc của hai bị cáo là đồng phạm nhưng có tính chất giản đơn, không có kế hoạch, bàn bạc cụ thể, không có tổ chức, không ai rủ rê ai, việc tập trung đánh bạc là ngẫu nhiên, manh mún, nhỏ lẻ, số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc không lớn, hai bị cáo đều là người thực hành nên hình phạt được xem xét tương ứng với tích chất mức độ của từng bị cáo.

[5] Về nhân thân bị cáo: Cả hai bị cáo là người có nhân thân xấu ngày 23/10/2018 bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hai bị cáo phạm tại lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên Tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải giúp cho việc điều tra truy tố thuận lợi. Đó là những tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 cần được xem xét cho bị cáo trong khi quyết định hình phạt.

[8] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội, trên cơ sở xem xét nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nguyên nhân, động cơ và mục đích phạm tội. Xét thấy, không cần thiết buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù mà phạt tiền các bị cáo cũng đủ điều kiện răn đe, cảnh tỉnh giáo dục các bị cáo có ý thức trong việc tôn trọng pháp luật, sửa chữa những sai lầm để trở thành người công dân lương thiện, có ích cho xã hội, đồng thời góp phần trong việc đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

[9] Về vật chứng, xử lý vật chứng:

+ Tịch thu nộp ngân sách Nhà Nước số tiền 136.000.000 đồng. Trong đó của bị cáo L là 6.000 đồng, của bị cáo L2 là 130.000 đồng mang theo để đánh bạc, được hai bị cáo giao nộp sau khi được cơ quan điều tra mời làm việc.

+ Tịch thu tiêu hủy một bộ bài tây 52 lá, vì đây là vật và tiền trực tiếp liên quan đến tội phạm.

+ Đối với số tiền thu giữ trên chiếu bạc 362.000 đồng, trong đó của ông Nguyễn Văn C 287.000 đồng, của Lê Hoàng L3 75.000 đồng mang theo để đánh bạc đã được Ủy ban nhân dân xã P xử lý trong giai đoạn điều tra nên không xét đến là phù hợp.

[10] Đối với lời luận tội và đề nghị của Kiểm sát viên về các tình tiết giảm nhẹ, về hình phạt đối với bị cáo là có cơ sở phù hợp với pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử, nên được xem xét chấp nhận.

[11] Đối với hành vi đánh bạc bằng hình thức (lắc bầu cua) của Nguyễn Văn C vào ngày 20/3/2019 chưa ra quyết định xử phạt, đến ngày 22/3/2019 Chánh tiếp tục tham gia đánh bạc, nên Ủy ban nhân dân xã P đã ra quyết định xử

phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn C với số tiền là 2.000.000 đồng và tịch thu số tiền mà C bỏ ra đánh bạc ở 02 lần là 2.127.000 đồng là có căn cứ nên không xem xét gì thêm.

[12] Đối với hành vi tham gia đánh bạc của Lê Hoàng L3 vào ngày 22/3/2019 là lần đầu vi phạm, số tiền chưa đủ định lượng cấu thành tội đánh bạc nên Ủy ban nhân dân xã P đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng, đồng thời tịch thu số tiền Long bỏ ra đánh bạc 75.000 đồng là có căn cứ và phù hợp.

[13] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc mỗi bị cáo phải chịu: 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn L và Nguyễn Chí L2 phạm tội: “Đánh bạc”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L và Nguyễn Chí L2 mỗi bị cáo 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng), số tiền phạt các bị cáo có nghĩa vụ nộp một lần.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật nếu số tiền trên chưa được các bị cáo thi hành, thì hàng tháng bị cáo Nguyễn Văn L và Nguyễn Chí L2 phải chịu lãi, đối với số tiền trên theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành án

2. Về biện pháp ngăn chặn: Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật tố tụng hình sự: Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” theo lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 28 và 29 ngày 28/6/2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B đối với bị cáo Nguyễn Văn L và Nguyễn Chí L2.

3. Về vật chứng, xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và các điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: của Nguyễn Chí L2 **số tiền Việt Nam 130.000 đồng, của Nguyễn Văn L số tiền Việt Nam 6.000 đồng**; tịch thu tiêu hủy một bộ bài tây 52 lá (Theo biên bản giao nhận ngày 19/7/2019 giữa Công an huyện B với Cơ quan thi hành án dân sự huyện B).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn L và Nguyễn Chí L2 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

5. Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện B;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- Công an huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre (P.KTNV&THA);
- Sở tư pháp tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Trần Văn Tuấn